

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 6826 /UBND-NN

Nghệ An, ngày 11 tháng 6 năm 2026

V/v triển khai Quyết định số 2167/QĐ-
BNNMT ngày 08/6/2026 của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Quyết định số 2167/QĐ-BNNMT ngày 08/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố và hướng dẫn kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu trồng trọt thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính (Có bản sao Quyết định kèm theo),

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Văn Đệ có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định nêu trên của Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ thẩm quyền được giao, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện theo đúng quy định./

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đào Quang Thiên

Số: 2167 /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố và hướng dẫn kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu trồng trọt
thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Căn cứ Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Trồng trọt và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Căn cứ Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4057/QĐ-BNNMT ngày 30/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật cơ sở dữ liệu lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Cục trưởng Cục Chuyển đổi số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố dữ liệu và hướng dẫn kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu trong cơ sở dữ liệu trồng trọt để thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính. Các dữ liệu trong cơ sở dữ liệu trồng trọt được chia sẻ quy định tại Quyết định này đủ điều kiện khai thác, sử dụng thay thế thông tin trên các giấy tờ gồm: Bảng bảo hộ giống cây trồng; Quyết định lưu hành giống cây trồng; Quyết định gia hạn Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng; Quyết định lưu hành đặc cách giống cây trồng; thông tin giống tự công bố lưu hành.

Điều 2. Yêu cầu và các trường thông tin được chia sẻ

1. Yêu cầu

- Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu, bí mật đời tư;
- Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu và các nguyên tắc, quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;
- Phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc số Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các trường thông tin trong cơ sở dữ liệu trồng trọt được chia sẻ

2.1. Các trường thông tin về Bảng bảo hộ giống cây trồng

- Tên giống cây trồng
- Mã giống cây trồng
- Số đơn
- Số bằng
- Chủ sở hữu
- Tác giả
- Ngày cấp bằng
- Ngày hết hiệu lực
- Tình trạng bằng

2.2. Các trường thông tin về Quyết định lưu hành giống cây trồng; Quyết định gia hạn Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng; Quyết định lưu hành đặc cách giống cây trồng; thông tin giống tự công bố lưu hành

- Hình thức công bố lưu hành
- Tên giống cây trồng
- Mã giống cây trồng
- Phạm vi lưu hành

- Bắt đầu lưu hành
- Kết thúc lưu hành
- Tổ chức, cá nhân đăng ký
- Số quyết định
- Mã số lưu hành
- Trạng thái

Điều 3. Hướng dẫn kỹ thuật về việc kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu trong cơ sở dữ liệu trống trọt cho các hệ thống giải quyết thủ tục hành chính được ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Lộ trình khai thác, chia sẻ dữ liệu

Dữ liệu tại Điều 1 của Quyết định này được chia sẻ để khai thác, sử dụng theo mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

Điều 5. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực; các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã trên cơ sở khai thác dữ liệu có trong cơ sở dữ liệu trống trọt, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP;

- Điều chỉnh hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm kết nối phù hợp để thực hiện khai thác dữ liệu trống trọt theo yêu cầu quản lý nhà nước và theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Tổ công tác triển khai Đề án 06 CP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Công thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Văn phòng Bộ NN&MT (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTTV, CDS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Trung